**EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**TOÁN**

**-- 45 --**

**(TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Thực hành nhân, chia (trong bảng).

- Củng cố nhận biết về

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Ví dụ:  + Câu 1: Gấp 3 lên 4 lần được mấy?  + Câu 2: Giảm 48 đi 6 lần được mấy?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động thực hành luyện tập:**  **(15-20’)**  **-** Mục tiêu:  + Luyện tập tổng hợp các kiến thức về bảng nhân và bảng chia đã học.  + Củng cố nhận biết về  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1/T63**  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  **-** GV mời HS làm bài và nối tiếp nhau nêu kết quả.    **-** GV nhận xét kết quả, tuyên dương.  **Bài 2/T63**  \* Chọn thẻ tương ứng với phần đã tô màu trong mỗi hình sau:  - Chia lớp thành 1 nhóm, thảo luận và chọn đại diện HS lên thi gắn thẻ số tương ứng với các hình. Đội nào gắn đúng và nhanh nhất sẽ được khen và thưởng.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm khác nhận xét  - GV Nhận xét chung, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng. (7’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **Bài 3/T63**  \* Chọn dấu (+, - , x , :) thích hợp:    - GV đọc phép tính, yêu cầu HS giơ các thẻ dấu thích hợp.  - Mời HS nhận xét  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về đọc lại bài. | - HS tham gia chơi:  - 1 HS đọc đề bài.  - HS làm bài và nối tiếp nêu kết quả, nhận xét.      - HS lắng nghe, sửa sai (nếu có)  - Lớp thảo luận, tham gia trò chơi.  + tương ứng hình A  + tương ứng hình B  + tương ứng hình C  + tương ứng hình D  - Lắng nghe  - HS đọc đầu bài  - HS thực hiện   |  |  | | --- | --- | | 8 + 1 = 9  6 : 3 = 2  1 x 9 = 9 | 7 : 7 = 1  0 + 3 =3  5 x 0 = 0 |  |  |  | | --- | --- | | 1 x 4= 4  1 – 1 = 0  1 + 0 = 1 | 6 x 0 = 0  0 + 6 = 6   1. : 8 = 1 |   - HS nhận xét |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TOÁN**

**-- 46 --**

**EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**(TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Ôn lại quy tắc thêm vào ( hoặc bớt đi ) một số đơn vị vào một số, gấp một số lên một số lần, giảm một số đi một số lần và giải bài toán bằng một phép tính nhân.

- Ước lượng cân nặng của một số vật.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Bảng phụ ghi nội dung bài tập 4, tranh vẽ nội dung bài tập 6.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  **\* Trò chơi “Truyền điện”**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Ví dụ:  + Câu 1: Gấp 3 lên 4 lần được mấy?  + Câu 2: Giảm 48 đi 6 lần được mấy?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (17-20’)**  **-** Mục tiêu:  + Ôn lại quy tắc thêm vào ( hoặc bớt đi một số đơn vị vào một số, gấp một số lên một số lần, giảm một số đi một số lần)  **-** Cách tiến hành:  **Bài 4/T64**  a)GV treo bảng phụ ghi nội dung bài tập 4 lên bảng lớp.  - Gọi 1 HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm.  - Gọi 1 HS đọc to cột đầu tiên trong bảng.  - GV nêu câu hỏi, HS trả lời:  + Thêm 3 đơn vị vào số đã cho, ta làm thế nào?  + Gấp 3 lần số đã cho, ta làm thế nào?  + Bớt 3 đơn vị ở số đã cho, ta làm thế nào?  + Giảm 3 lần số đã cho, ta làm thế nào?  - Gọi 2 HS lên bảng lớp làm bài, cả lớp làm bài vào vở.  - Gọi HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5/T64**  - Gọi 2 HS đọc bài toán, cả lớp đọc thầm.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Muốn biết chú Nam vắt được tất cả bao nhiêu lít sữa bò, ta làm thế nào?  - Gọi 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở.  - Gọi HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng: (10’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **Bài 6/T64**  - GV treo tranh vẽ nội dung bài tập 6 lên bảng lớp.  **\* Ước lượng rồi nêu cân nặng phù hợp với mỗi trường hợp sau:**  - Gọi 1 HS đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm.  - Yêu cầu HS xác định cân nặng của một phần bánh và đếm số phần bằng nhau của chiếc bánh.  - Ước lượng cân nặng của chiếc bánh.  - HS làm việc cặp đôi.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét tuyên dương và kết luận.  - GV yêu cầu HS liên hệ, chia sẻ về ước lượng trong cuộc sống hằng ngày. Khi ước lượng cũng cần có những điểm tựa tư duy, căn cứ vào những điều đã biết để đưa ra những ước lượng một cách hợp lí nhằm có những thông tin nhanh.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học  - Về xem lại bài đã làm trên lớp. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: 3 x 4 = 12  + Trả lời: 48 : 6 = 8  - HS lắng nghe.  - HS quan sát  - 1 Hs đọc to yêu cầu trước lớp, cả lớp đọc thầm.  - 1 HS đọc to trước lớp, cả lớp đọc thầm.  - HS trả lời, HS khác lắng nghe, nhận xét.  + … lấy số đó cộng 3.  + … lấy số đó nhân 3.  + … lấy số đó trừ 3.  + … lấy số đó chia 3.  - 2 HS lên bảng lớp làm bài, cả lớp làm bài vào vở.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS đọc bài.  - Vắt được: 5 xô  Mỗi xô: 8 l sữa  - Tất cả: … l sữa?  - Lấy số lít sữa bò ở mỗi xô nhân với số xô vắt được.  - HS làm bài.  **Bài giải**  Bác Nam vắt được tất cả số lít sữa là  8 x 5 = 40 (lít)  Đáp số: 40 lít  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS đọc yêu cầu.  a) Chiếc bánh được chia thành 8 phần bằng nhau. Mỗi phần bánh nặng 100 g.  Vậy chiếc bánh nặng khoảng 800 g.  b) Chiếc cốc đựng 4 phần bột bằng nhau. Mỗi phần nặng 100 g.  Vậy chiếc cốc chứa khoảng 400 g.  - HS chia sẻ. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................